**Phân tích 13 câu đầu bài thơ vội vàng mẫu 10**

Thơ mới (1930 - 1943) được coi là một cuộc cách mạng trong thi ca Việt Nam. Ở thời kì này ta có thể thấy được "một hồn thơ rộng lớn" như Thế Lữ, “ảo não” như Huy Cận, “trong sáng” như Nguyễn Nhược Pháp và nổi bật trong đó, ta có Xuân Diệu - một nét thơ "tha thiết, rạo rực, băn khoăn" (Thi nhân Việt Nam). Xuân Diệu là "nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ mới", là người đưa thơ mới lên vị trí đỉnh cao với tập thơ đầu tay và tiêu biểu nhất là "thơ thơ".

Bài thơ "**Vội vàng**" được trích từ tập thơ này, đã thể hiện nét độc đáo trong phong cách thơ được cách tân cả về nội dung lẫn hình thức của Xuân Diệu. Điều đó được khắc họa đặc biệt ở 13 câu thơ đầu, nét bút của Xuân Diệu đã vẽ lên bức tranh thiên nhiên mùa xuân đặc sắc sinh động và nổi bật ở đó là cả một khao khát sống hết mình, quan niệm nhân sinh và thẩm mĩ mới mẻ của tác giả.

"Tôi muốn tắt nắng đi

Cho màu đừng nhạt mất;

Tôi muốn buộc gió lại

Cho hương đừng bay đi.

Của ong bướm này đây tuần tháng mật;

Này đây hoa của đồng nội xanh rì;

Này đây lá của cành tơ phơ phất;

Của yến anh này đây khúc tình si;

Và này đây ánh sáng chớp hàng mi,

Mỗi sáng sớm, thần Vui hằng gõ cửa;

Tháng Giêng ngon như một cặp môi gần;

Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:

Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân"

"**Vội vàng**" được in trong tập "Thơ Thơ" sáng tác năm 1938, là tập thơ tiêu biểu nhất của Xuân Diệu trước cách mạng tháng Tám. Nhan đề “Vội vàng” ở đây không được hiểu là cách sống vội, qua loa mà nó đã giúp thi nhân truyền tải một quan niệm sống tự giác và thể hiện giá trị cá nhân - đó cũng là một lẽ sống tích cực của nhà thơ luôn khát khao giao cảm với cuộc đời. Ở Xuân Diệu, chúng ta thường bắt gặp một cá tính thơ khoáng đạt, khác biệt và đầy sáng tạo có thể nói “có một không hai” trong thơ ca Việt Nam. Xuân Diệu đã mở màn cho “Vội vàng” bằng bốn câu thơ ngũ ngôn mà nhìn qua tưởng chừng “lệch nhịp” với toàn bài:

“Tôi muốn tắt nắng đi

Cho màu đừng nhạt mất

Tôi muốn buộc gió lại

Cho hương đừng bay đi.

Mùa xuân là mùa tươi đẹp nhất trong năm, cũng như tuổi trẻ là khoảng thời gian đẹp nhất trong cuộc đời mỗi con người. Bốn dòng thơ ngũ ngôn như lời đề từ của bài thơ, khẳng định ước muốn đoạt quyền tạo hóa của thi nhân. Xuân Diệu muốn ngăn cản bước đi của thời gian để lưu giữ những khoảnh khắc đẹp nhất, đáng nhớ nhất. Thi sĩ khao khát giữ lại ánh nắng để "màu đừng nhạt mất", giữ lại gió để cuộc sống luôn tràn ngập sắc hương.

Khao khát "tắt nắng", "buộc gió" thể hiện ý thức làm chủ thiên nhiên của con người. Điều này vừa hợp lí bởi nhà thơ "yêu tha thiết cái chốn nước non lặng lẽ này" (Hoài Thanh); nhưng cũng vừa vô lí và không thể thực hiện được bởi con người làm sao có thể cưỡng lại được quy luật của tạo hóa, làm sao nắm bắt, điều khiển được những thứ vốn là mỏng manh, ngắn ngủi, không tồn tại được mãi mãi đó.

Điệp ngữ “Tôi muốn” được nhắc lại hai lần đã khẳng định ý nguyện của cái “tôi” tha thiết muốn giữ lấy vẻ đẹp chóng tàn phai của thiên nhiên; đồng thời làm nổi bật tâm hồn của một nhà thơ yêu đời, say mê thiên nhiên. Cách ngắt nhịp vội vã, dứt khoát càng tô đậm hơn mức độ mãnh liệt, nồng nàn của ước vọng trong tâm hồn ông. Tuy nhiên, ẩn sâu trong khát vọng ngông cuồng, táo bạo ấy lại là một tình yêu cuộc sống đến tha thiết, khắc khoải. Thời gian tuyến tính một chiều, khi đã trôi qua rồi thì không trở lại nên thi sĩ muốn lưu lại những vẻ đẹp tự nhiên, thanh khiết của cuộc đời để mãi lưu giữ khoảnh khắc của thời tươi trẻ, để tận hưởng hết vẻ đẹp của đất trời. Ông muốn lưu giữ nó bên mình để được thưởng thức một cách trọn vẹn, mãi mãi.

Sau tâm trạng ấy là tiếng reo vui của nhà thơ. Trong cái nhìn của Xuân Diệu, sự sống quen thuộc quanh ta bỗng trở nên vô cùng hấp dẫn:

“Của ong bướm này đây tuần tháng mật

Này đây hoa của đồng nội xanh rì

Này đây lá của cành tơ phơ phất

Của yến anh này đây khúc tình si

Và này đây ánh sáng chớp hàng mi

Mỗi sáng sớm thần vui hằng gõ cửa”

Vì sao Xuân Diệu lại gấp gáp vội vàng để giữ gìn hương sắc cuộc đời? Vì sao phải tắt nắng, phải buộc gió mà không chờ đợi hương sắc ấy vào một giây phút khác? Những dòng thơ tiếp theo là sự lí giải nguyên nhân vì sao nhà thơ lại muốn chống lại quy luật của tự nhiên. Con mắt "xanh non", "biếc rờn" của thi sĩ về mùa xuân đã nhận ra vẻ đẹp của cuộc đời, thiên nhiên với những thực đơn phong phú. Mùa xuân của ong bướm, cỏ cây, hoa lá, mùa xuân của tạo vật tràn trề nhựa sống.

Cũng vẫn là thiên nhiên non nước ấy thôi, nhưng Xuân Diệu phát hiện ra bao vẻ đẹp bất ngờ, đáng yêu đáng say đắm. Xuân Diệu đã vui say, rộn ràng tận hưởng những vẻ đẹp diệu kì mà trời đất đã ban cho mỗi cuộc đời, mỗi con người. Hai chữ “Này đây” được nhắc đến nhiều lần không gợi sự thừa thãi trong câu chữ, mà tô đậm không gian và thời gian thơ, đó là ngay lúc này và ở tại đây, sự phong phú dường như bất tận của thiên nhiên, đã bày ra một khu vườn địa đàng ngay giữa chốn trần gian - một “thiên đàng trần thế”.

Hình ảnh ong bướm, hoa cỏ, đồng nội, cành tơ, yến anh, ánh sáng là những hình ảnh đẹp đẽ, tươi non của cuộc sống thường nhật, nhưng qua lăng kính lãng mạn và tình yêu cuộc sống của nhà thơ thì những hình ảnh vốn quen thuộc ấy bỗng tươi sáng, hấp dẫn như cảnh sắc nơi thiên đường. Có thể nói đó là bức tranh tuyệt đẹp, là khu vườn tình ái đầy hương sắc của mùa xuân trên mặt đất. Chỉ có Xuân Diệu mới có thể nhìn thấy được "tuần tháng mật" của ong bướm, thấy được sắc màu xanh non của cành tơ với những chiếc lá đang "phơ phất".

Tất cả vẻ đẹp căng tràn, tươi nguyên ấy như được trưng bày ra trước mắt nhà thơ và bạn đọc qua điệp từ "này đây". Chỉ có người thi sĩ ấy mới thấy được những bông hoa của đồng nội và nghe được khúc tình si của chim yến, chim oanh. Và cũng chỉ có Xuân Diệu mới cảm nhận được "Tháng Giêng ngon như một cặp môi gần". Mùa xuân đẹp và quyến rũ như đôi môi người thiếu nữ và tháng Giêng là tháng đẹp nhất của mùa xuân.

Tác giả sử dụng từ "ngon" để thể hiện một khát khao, một cảm nhận riêng đến lạ lùng mà ta chỉ có thể bắt gặp ở Xuân Diệu. Ông như người họa sĩ tài năng đang đứng trước bức tranh thiên nhiên tươi đẹp để chỉ cho chúng ta thấy vẻ tươi non, nõn nà của mùa xuân. Mùa xuân đẹp và tình tứ, vạn vật đều có đôi, gắn bó, quấn quýt với nhau một cách thân thiết. Lứa đôi gắn bó với nhau trong sự ngọt ngào, say đắm, hương gắn kết với hoa để khoe sắc trên đồng nội "xanh rì".

Những cánh yến anh trên bầu trời đang chao liệng để gửi gắm lời yêu thương cho nhau mỗi độ xuân về. Tác giả đã lấy con người làm chuẩn mực cho cái đẹp để nét vẽ của mình in sâu trong tâm trí người thưởng thức. Thiên đường, bữa tiệc của thiên nhiên có ngay trong cuộc sống này, có ngay trong tầm tay với của con người. Đoạn thơ như một bản đàn du dương mà Xuân Diệu sử dụng để "đốt cảnh bồng lai và đưa ai ấy về hạ giới" (Hoài Thanh), về với nơi ngự trị của mùa xuân, tình yêu và tuổi trẻ. Biện pháp liệt kê khiến những vẻ đẹp của mùa xuân được phơi bày một cách sinh động và chân thực.

Có thể nói, chỉ với Xuân Diệu, vẻ đẹp của mùa xuân mới hiện lên nguyên vẹn và tươi non đến thế. Sự sống như bày ra một bữa yến tiệc mà mỗi chúng ta là một vị khách được mời đến tham dự. Nhà thơ đã "say đắm với tình yêu, hăng hái với mùa xuân, thả mình bơi trong ánh nắng, rung động với bướm chim" (Thế Lữ). Ông đã thức tỉnh tất cả các giác quan để nếm vị ngọt, mùi thơm nồng nàn của mùa xuân và sự sống "mơn mởn". Đôi mắt tinh tế của Xuân Diệu đã nhìn thấy sức sống tươi mới, một sức trẻ khỏe khoắn, một mùa xuân phơi phới làm mê đắm lòng người.

Nhà thơ có ước muốn níu giữ tất cả vị "ngon" của tình yêu và mùa xuân khi nó đang trong thời kì hương sắc nhất. Nhưng ngay lúc thi sĩ đang ngất ngây mê đắm vô cùng trong niềm tận hưởng mật ngọt tình yêu nơi thiên đường trần thế, đang thỏa thuê với bữa tiệc lớn của trần gian và reo lên "tôi sung sướng" thì cũng chính là lúc thi nhân ngừng lặng với cảm giác "vội vàng một nửa":

"Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa"

Câu thơ được thi nhân ngắt làm hai, thể hiện niềm vui một cách không trọn vẹn. Nhà thơ đã nhận ra rằng điều sung sướng ấy thật ngắn ngủi biết bao. Chính dự cảm mơ hồ về sự mong manh và ngắn ngủi của kiếp người đã khiến cho thi nhân phải sống tận hưởng một cách vội vàng. Từ trạng thái vui tươi phấn chấn đầy yêu đời “tôi sung sướng” bỗng xuất hiện dấu chấm, như một điềm báo trước một sự hụt hẫng lo lắng phía sau. Dấu chấm giữa dòng khiến câu thơ như bị chẻ đôi, một bên là niềm vui sướng hân hoan một bên là vực thẳm của sự hoài nghi, lo âu.

Ta có thể thấy niềm vui như chùng xuống, khựng lại và không trọn vẹn. Bởi, Xuân Diệu phát hiện rằng điều sung sướng mà ông đang tận hưởng ấy ngắn ngủi biết bao, mong manh biết bao. Thời gian chảy trôi tuyến tính một đi không trở lại. Trước sự chảy trôi của thời gian, có được bao nhiêu lâu để đắm chìm hân hoan cho giây phút hiện tại. Chính vì dự cảm mơ hồ về sự mong manh, ngắn ngủi của kiếp người đó đã khiến cho thi nhân sống vội vàng tận hưởng: “Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân.”

Dù bất lực trước dòng chảy thời gian, trước quy luật của thiên nhiên nhưng Xuân Diệu không bi quan về cuộc sống mà ông đã tìm đến một cách giải quyết tuyệt vời. Đó chính là đừng tiếc nuối cho tương lai mà hãy tận hưởng sống hết mình cho giây phút hiện tại. Bởi tương lai chắc chắn sẽ đến, thời gian chắc chắn sẽ đến, mùa xuân sẽ qua cũng như mùa hạ sẽ đến, con người vốn không thể thay đổi được những điều hiển nhiên ấy. Hai câu thơ được xem như hai cái bản lề khép mở tâm trạng vừa vồ vập đắm say vẻ đẹp của cuộc sống tình yêu vừa là linh cảm bất an, băn khoăn âu sầu của nhà thơ vì thời gian qua mau, tuổi trẻ một đi không trở lại, quả thật Xuân Diệu là nhà thơ của những cảm quan tinh tế về thời gian.

Bài thơ “**Vội vàng**” đã thể hiện lòng ham sống bồng bột và mãnh liệt của cái “tôi” Xuân Diệu rất hiện đại cùng với một quan niệm mới mẻ về thời gian, tuổi trẻ, hạnh phúc. Xuân Diệu đã thể hiện trong bài thơ cái “tôi” của thời đại thơ mới về một ý thức ráo riết về giá trị đời sống cá nhân, một quan niệm táo bạo đầy tính cách mạng trước những quan niệm cũ kĩ vốn cản trở việc giải phóng con người, một niềm thiết tha với cuộc sống, niềm vui trần thế và một khát khao sống mãnh liệt và một tâm thế cuồng nhiệt, tích cực.

Trong các bài thơ của Xuân Diệu trước Cách mạng thì đây là những vần thơ Xuân Diệu nhất. Ông đã hình thức nghệ thuật rất điêu luyện, sự kết hợp nhuần nhị giữa cảm xúc mong manh và mạch luận lý, giọng điệu say mê, sôi nổi cùng với những sáng tạo độc đáo về ngôn từ và hình ảnh thơ. Sống mạnh mẽ, tích cực dám khẳng định bản thân là lẽ sống cao đẹp, thể hiện ý thức trách nhiệm và sự trân trọng từng phút giây của con người với sự sống.

Tuy nhiên, có không ít người hiểu quan niệm này một cách lệch lạc, họ sống nông nổi, sống nhanh, sống vội, bất chấp, khẳng định mình một cách tiêu cực. Vì vậy, cần xác định quan điểm sống lành mạnh biết cống hiến và hưởng thụ, biết sống cho hiện tại và tương lai, trân trọng từng phút giây quý giá của cuộc sống.

Qua 13 câu đầu bài **Vội vàng**, chúng ta nhận ra rằng Xuân Diệu đã đem đến một thông điệp cuộc sống mang ý nghĩa nhân văn: Trong thế gian này, đẹp nhất, quyến rũ nhất chính là con người giữa tuổi trẻ và tình yêu. Thiên đường không đâu xa mà chính là cuộc sống giữa thiên nhiên tươi đẹp nơi trần thế. Vì vậy hãy sống thật mãnh liệt, hãy đắm say tận hưởng và tận hiến hết mình để mỗi ngày ta được sống trọn vẹn trong tình yêu và hạnh phúc. Bài thơ là một quan niệm sống mới mẻ và táo bạo mà trước đây chưa từng có.

Đến với "Vội vàng", Xuân Diệu kêu gọi mọi người hãy biết yêu và tận hưởng những thứ cuộc sống ban tặng. Hãy tranh thủ lúc còn trẻ để được hưởng đầy đủ nhất. Ông không quên đi nghĩa vụ kêu gọi mọi người phải cống hiến cho cuộc đời. Và trong cuộc đời của ông vội vàng cống hiến chứ không phải vội vàng tận hưởng. Tập "Thơ thơ" nói chung hay "Vội vàng" nói riêng đã để lại dấu ấn sâu đậm cho người đọc, giá trị của nó vẫn mãi lưu truyền đến hiện tại và mãi mãi. Người ta sẽ luôn nhớ đến thi sĩ Xuân Diệu là "ông hoàng thơ tình", ông đã để lại cho đời những áng văn hay!